

Hoài Nhơn, ngày 13 tháng 12 năm 2017

Số: 176/2017/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Phan Thị N – sinh năm 1973.

Địa chỉ: thôn L2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định.

* Bị đơn: Vợ chồng ông La Văn N - sinh năm 1976.

Bà Lê Thị H – sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: thôn L2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông La Văn N, bà Lê Thị H trả cho bà Phan Thị N 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Tài sản thế chấp là nhà ở và 359 m² đất (200m² đất ở, 159 m² đất vườn) tại thửa đất số 466B, tờ bản đồ 7 Nhuận An Đông, Hoài Hương, Hoài Nhơn, Bình Định và quyền sử dụng 96m² đất ở tại thửa đất số 964C, tờ bản đồ số 07 Hoài Hương, Hoài Nhơn, Bình Định theo Hợp đồng thế chấp số 3551, quyển số 02/2017/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22 tháng 8 năm 2017, Công chứng tại Văn phòng Công chứng A VÀ B thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định được xử lý theo quy định pháp luật và bà Phan Thị N được ưu tiên thanh toán từ số tiền bán tài sản thế chấp.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Thỏa thuận vợ chồng La Văn N, bà Lê Thị H nộp 21.000.000 (Hai mươi một triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Vợ chồng ông La Văn N, bà Lê Thị H có đơn xin miễn giảm án phí được Ủy ban nhân dân nơi cư trú xác nhận nên được xét giảm 1/2 tiền án phí. Số tiền án phí mà vợ chồng ông La Văn N, bà Lê Thị H còn phải nộp là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Phan Thị N 21.000.000 (Hai mươi một triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003584 ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hương